

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2020/HS-ST

Ngày: 18-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và ông Hoàng Văn Tứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại nhà văn hóa khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và Phạm Thị B (đều đã chết); có vợ là: Cao Thị L và 3 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1995 (đã chết)

2. Cháu Nguyễn Văn Th, sinh năm 2018

Nơi cư trú: Khu dân cư P, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật của chị Yến:

+ Ông Nguyễn Danh Kh, sinh năm 1965 (là bố đẻ)

+ Bà Lương Thị H, sinh năm 1972 (là mẹ đẻ)

Đều có địa chỉ: Đội 5, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991 (là chồng)

Địa chỉ: Khu dân cư P, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện của cháu Th và được những người đại diện theo pháp luật của chị Y ủy quyền : Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu dân cư P, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Thương mại S.

Địa chỉ: Khu dân cư số 2 B, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đồng Thị Thanh L – Chức vụ: Giám đốc.

Người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 1, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Những người tham gia tố tụng đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 14 giờ, ngày 05/9/2020, Nguyễn Văn Đ (Có giấy phép lái xe hạng E, số: 270101271948 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/10/2018 có giá trị đến ngày 12/7/2022) điều khiển xe ô tô mang biển số: 34C – 157.92 của Công ty TNHH thương mại S chở bê tông tươi từ khu dân cư số 2, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương đến khu dân cư Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Sau khi giao hàng xong, Đ điều khiển xe ô tô từ khu dân cư Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương về phường P. Khi điều khiển xe đến gần đoạn gần đầu đường đôi thuộc khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Đ quan sát thấy biển báo hiệu khu đông dân cư (tại km 38 + 800m thuộc địa phận khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương có 01 (Một) biển báo hiệu giao thông đường bộ “Khu đông dân cư”; km 34 + 300m thuộc địa phận khu dân cư M, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương có 01 (Một) biển báo hiệu giao thông đường bộ “Hết khu đông dân cư”). Khoảng 15

giờ 15 phút, cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đến Km 37 + 700m, Quốc lộ 18 thuộc địa phận khu dân cư N 1, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương (khu vực ngã ba giao nhau giữa hai đường bộ cùng mức: Quốc lộ 18 và Quốc lộ 37). Quốc lộ 18 có giải phân cách cứng ở giữa, hai bên là hai phần đường xuôi ngược chiều, kích thước mỗi phần đường là 7m. Lúc này Đ quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông chuyển từ màu đỏ sang màu xanh nên Đ không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô qua khu vực đèn tín hiệu. Cùng thời gian đó chị Nguyễn Thị Y điều khiển xe mô tô mang biển số: 34B3 – 406.54 chở con trai là cháu Nguyễn Văn Th đi ngay phía trước đầu xe ô tô của Đ và chuyển làn đường từ phải sang trái khi chưa đủ điều kiện an toàn. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe ô tô của mình nên toàn bộ phần phía trước bên phải đầu xe ô tô do Đ điều khiển đã va chạm trực diện vào đuôi xe mô tô do chị Y điều khiển phía trước cùng chiều. Sau khi va chạm, chị Y ngã xuống mặt đường và bị toàn bộ hàng lớp bên phải của xe ô tô chèn qua người. Chiếc xe mô tô và cháu Th bị móc vào bộ phận giảm chấn phía trước của xe ô tô và bị kéo lê trên mặt đường khoảng 51,20 m. Đ dừng xe và đưa chị Y, cháu Th đi cấp cứu rồi đến cơ quan Công an đầu thú. Chị Y đã chết hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, cháu Th bị tổn thương là: 10%.

Xe mô tô mang biển số: 34B3 – 406.54 bị trượt xước bề mặt phần gắn nhựa phía sau yên xe, ốp ống xả, ốp sườn xe bên phải, giá đỡ chân bên phải phía sau, cánh yếm phía trước bên phải, chắn bùn phía trước, đèn chiếu sáng phía trước, điểm đầu tay phanh bên phải, gương chiếu hậu bên phải và Đèn tín hiệu xi nhan bên trái phía sau thiệt hại trị giá 1.910.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Đ và Công ty TNHH thương mại S đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn Đ là chồng chị Y số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Anh Đ không yêu cầu gì khác và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn Đ. Xe ô tô mang biển số 34C – 157.92 và mô tô mang biển số 34B3 – 406.54 được trả cho chủ sở hữu, không ai yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số: 106/CT-VKS-CL ngày 27/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, xin được hưởng mức án thấp nhất

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Đ từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường V, thành phố C giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Đ hành nghề lái xe trong thời hạn 1 năm đến 2 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục quản lý giấy phép lái xe của bị cáo lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong, không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 05/9/2020 tại Km 37 + 700m, Quốc lộ 18 thuộc địa phận

khu dân cư (KDC) Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Đồng (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển ô tô mang biển số: 34C – 157.92 đi hướng Quảng Ninh - Bắc Ninh không giảm tốc độ khi đường có biển báo nguy hiểm (“Khu đông dân cư”; biển báo đèn tín hiệu giao thông) có hiệu lực, khu vực ngã ba giao nhau giữa hai đường bộ cùng mức (Quốc lộ 18 và Quốc lộ 37). Do không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát dẫn đến toàn bộ phần phía trước bên phải đầu xe ô tô do Đồng điều khiển đã va chạm trực diện vào phần phía sau yên xe mô tô mang biển số: 34B3 – 406.54 do chị Nguyễn Thị Yến điều khiển chở cháu Nguyễn Văn Thành (là con trai chị Yến) đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, chị Yến bị chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương; cháu Thành bị tổn thương là: 10% (*Mười phần trăm*), Xe mô tô mang biển số: 34B3 – 406.54 bị thiệt hại trị giá 1.910.000 đồng (*Một triệu chín trăm mười nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi đến đoạn đường có biển báo nguy hiểm, khu vực ngã ba giao nhau giữa hai đường bộ cùng mức, bị cáo đã không quan sát và giảm tốc độ để xảy ra va chạm với xe máy của chị Y đi phía trước cùng chiều. Hành vi trên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 1 người chết, 1 người bị thương nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự . Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Để có căn cứ áp dụng hình phạt, HĐXX cần đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi khi chuyển làn đường không báo hiệu nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải

buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tình chất và mức độ của hành vi phạm tội, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến gì về thiệt hại chiếc xe mô tô của chị Y. Chủ xe ô tô không yêu cầu phải bồi thường thiệt hại xe ô tô biển số 34C-157.92. Vì vậy, HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **18 (mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/12/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho UBND phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 1 năm kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục quản lý giấy phép lái xe của bị

cáo trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà